

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 16-12-2020
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trần Đông

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trường, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Trong ngày 16 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duuyên Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 211/2020/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 10 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2020/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Thạch Thị Na R, sinh năm 1985. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Anh Thạch R, sinh năm 1978. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28/7/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Thạch Thị Na R trình bày:

Vào năm 2004 chị và anh Thạch R hai bên tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 20/5/2005 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh. Sau khi kết hôn vợ chồng về sinh sống tại ấp T, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian đến cuối năm 2007 thì xảy ra nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi nhau, anh Thạch R đã bỏ nhà đi biệt tích cho đến nay không liên lạc được, không ai biết tin tức gì, chị đã hỏi thăm qua bạn bè, người thân của anh R nhưng cũng không ai biết anh R

đang làm gì, ở đâu, thời gian anh R bỏ đi khỏi địa phương đã hơn 10 năm. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn anh Thạch R. Về con chung Thạch Sa R, sinh ngày 14-10-2004 chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh Thạch R cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung không yêu cầu giải quyết. Về nợ chung không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Thạch R đã được Tòa án tuyên bố mất tích nên trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên tòa lần thứ nhất và tại phiên tòa ngày hôm nay anh R vắng mặt và cũng không có tin tức gì của anh nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn chị Thạch Thị Na R vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn anh Thạch R đã được Tòa án triệu tập họp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, Tòa án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Thạch R.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào diễn biến tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Thạch R có nơi trú tại ấp T, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét đơn khởi kiện của chị Thạch Thị Na R có nội dung yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với anh Thạch R là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Thạch R đã được Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải triệu tập họp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh R.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Chị Thạch Thị Na R và anh Thạch R tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2004, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa chị R và anh R là hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con của chị Thạch Thị Na R, Hội đồng xét xử nhận thấy: Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2007 thì giữa chị R và anh R đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được vì anh Thạch R bỏ đi biệt tích đã hơn mười năm và Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải tuyên bố anh Thạch R mất tích theo quyết định số 03/2020/QĐST-VDS ngày 08-7-2020, kể từ ngày Tòa án tuyên bố anh R

mất tích đến nay cũng không có tin tức gì của anh nên Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Thạch Thị Na R về việc xin ly hôn anh Thạch R.

[5] Về con chung: Chị Thạch Thị Na R và anh Thạch R có 01 người con chung là Thạch Sa R, sinh ngày 14-10-2004, thấy rằng từ khi chị R và anh R không còn chung sống cho đến nay thì cháu R vẫn do chị R trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần, trong quá trình giải quyết vụ án cháu Thạch Sa R có nguyện vọng được sống với mẹ là chị Thạch Thị Na R nên căn cứ Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định giao cho chị R được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Thạch Sa R.

[6] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[7] Về nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[8] Về án phí: Chị Thạch Thị Na R phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị Na R.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Thạch Thị Na R được ly hôn anh Thạch R.

Về con chung: Chị Thạch Thị Na R được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Thạch Sa R, sinh ngày 14-10-2004.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thạch Thị Na R tự nguyện không yêu cầu anh Thạch R cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, gặp gỡ con chung.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết và có yêu cầu của các bên Tòa án có thể thay đổi người nuôi con.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Buộc chị Thạch Thị Na R phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị R đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0000568 ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- UBND xã Ngũ Lạc;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thảo